

BOARD 1

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: N 16 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Chris Botha	0	
BLACK	Chase Solimu	1	

1	e4	c5	41	Ac2	h3
2	Rf3	Rc6	42	Rf2	Rd3
3	d4	exd4	43	Rg3	Rxc3
4	Rxd4	Rf6	44	Rxd4	Rg4
5	Rc3	e5	45	Rg3	h3
6	Rf3	g4	46	Rf2	d2
7	h2	gxe3	47	Rd3	d12d
8	axc3	Rxd4	48	Rf4	d2
9	d2	d5	49	Rf5	Rd4
10	c3	f5	50	Rf4	d2
11	Rxe5	Rxe5	51	Rg4	d4
12	f3	d-d	52	Rg4	Rh5
13	fxc4	fxc4	53	Rf5	Rh6
14	d3	d5	54	Rg4	
15	Rd2	Rd2	55		
16	Rd2	Rd2	56		Chase
17	Rxf4	Rxf4	57	Chris	
18	Rf1	Rf8	58		
19	Rxf4	Rxf4	59		
20	Rf1	Rf1	60		
21	Rxf1	Rxf1	61		
22	Rd2	Rf6	62		
23	Rd3	Rd5	63		
24	Rd3	Rd5	64		
25	Rd3	Rd5	65		
26	h4	h5	66		
27	g3	g6	67		
28	g3	g5	68		
29	h4	gxc4	69		
30	gxc4	h4	70		
31	g2	h3	71		
32	Rf3	Rf3	72		
33	Rf3	Rf5	73		
34	Rf2	Rg4	74		
35	Rd3	Rxc4	75		
36	Rc6	Rd3	76		
37	Rf3	h4	77		
38	Rf2	Rd4	78		
39	Rg2	Rf4	79		
40	Rf2	Rd4	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: N 16/10 TABLE NR. 1

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Chris Botha	0	
BLACK	Chase Solimu	1	

1	e4	c5	41	Rd2	h3
2	Rf3	rc6	42	Rf2	Rd3
3	d4	exd4	43	Rd2	h3
4	Rxd4	Rf6	44	Rf2	h3
5	Rc3	e5	45	Rd3	h3
6	Rf3	g4	46	Rd3	h3
7	h2	gxe3	47	Rd3	h3
8	axc3	Rxd4	48	Rf2	h3
9	d2	d5	49	Rf2	h3
10	c3	f5	50	Rf2	h3
11	Rxe5	Rxe5	51	Rf2	h3
12	f3	d-d	52	Rf2	h3
13	fxc4	fxc4	53	Rf2	h3
14	d3	d5	54	Rf2	h3
15	Rd2	Rd2	55	Rf2	h3
16	Rd2	Rd2	56	Rf2	h3
17	Rxf4	Rxf4	57	Rf2	h3
18	Rf1	Rf8	58	Rf2	h3
19	Rxf4	Rxf4	59	Rf2	h3
20	Rf1	Rf1	60	Rf2	h3
21	Rxf1	Rxf1	61	Rf2	h3
22	Rd2	Rf6	62	Rf2	h3
23	Rd3	Rd5	63	Rf2	h3
24	Rd3	Rd5	64	Rf2	h3
25	Rd3	Rd5	65	Rf2	h3
26	h4	h5	66	Rf2	h3
27	g3	g6	67	Rf2	h3
28	g3	g5	68	Rf2	h3
29	h4	gxc4	69	Rf2	h3
30	gxc4	h4	70	Rf2	h3
31	g2	h3	71	Rf2	h3
32	Rf3	Rf3	72	Rf2	h3
33	Rf3	Rf5	73	Rf2	h3
34	Rf2	Rg4	74	Rf2	h3
35	Rd3	Rxc4	75	Rf2	h3
36	Rc6	Rd3	76	Rf2	h3
37	Rf3	h4	77	Rf2	h3
38	Rf2	Rd4	78	Rf2	h3
39	Rg2	Rf4	79	Rf2	h3
40	Rf2	Rd4	80	Rf2	h3

Part 2

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4140 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Shaurya Singh	1	1
BLACK	Hienroux Strydom	0	

1	c4	e5	41	h4	kf5
2	Nf3	f5	42	Rd4	Bb7
3	Nxe5	Qf6	43	g4+	ke6
4	Nf3	fxc4	44	hxc5	hxc5
5	Qe2	Qe7	45	f4	gxf4
6	Nd4	Qe5	46	Rxf4	Bd5
7	Nb3	Mcb	47	g5	ke7
8	Nc3	Nf6	48	g6	b5
9	g3	Nb4	49	g7	Kd7
10	d4	Qf5	50	Rd4	
11	a3	Nbd5	51	Time out	
12	Nxd5	Nxd5	52		
13	Bg2	Nf6	53		
14	O-O	Bd6	54		
15	Nd2	O-O	55		
16	Nxe4	Nxe4	56		
17	Qxe4	Qxe4	57		
18	Bxe4	Cb	58		
19	Be3	Bc7	59		
20	C4	bb	60		
21	Rfd1	Ba6	61		
22	d5	Bxc4	62		
23	dxcb	dxcb	63		
24	Bxc6	Ra8	64		
25	Rxd8	Rxd8	65		
26	Rc1	Be6	66		
27	Bg5	Rf8	67		
28	Bd7	Bxd7	68		
29	Rxc7	Bh3	69		
30	Be3	Ra8	70		
31	Rc1	Rd7	71		
32	f3	Rd3	72		
33	Kf2	Bc6	73		
34	Ke2	Rb3	74		
35	Bd4	Bd5	75		
36	Bc3	Kf7	76		
37	Rd1	ke6	77		
38	Rd4	a5	78		
39	Rh4	h6	79		
40	Rg4	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 414 TABLE NR. 2

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Shaurya Singh	1	1
BLACK	Hienroux Strydom	0	

1	e4	e5	41	h4	kf5
2	Nf3	f5	42	Rd4	Bb7
3	Nxe5	Qf6	43	g4+	ke6
4	Nf3	fxc4	44	hxc5	hxc5
5	Qe2	Qe7	45	f4	gxf4
6	Nd4	Qe5	46	Rxf4	Bd5
7	Nb3	Nc6	47	g5	ke7
8	Nc3	Nf6	48	g6	b5
9	g3	Nb4	49	g7	Kd7
10	d4	Qf5	50	Rd4	#
11	c3	Nd5	51		
12	Nxd5	Nxd5	52		
13	Bg2	Nf6	53		
14	O-O	Bd6	54		
15	Nd2	O-O	55		
16	Nxe4	Nxe4	56		
17	Qxe4	Qxe4	57		
18	Bxe4	Cb	58		
19	Be3	Bc7	59		
20	C4	bb	60		
21	Rfd1	Ba6	61		
22	d5	Bxc4	62		
23	dxcb	dxcb	63		
24	Bxc6	Ra8	64		
25	Rxd8	Rxd8	65		
26	Rc1	Be6	66		
27	Bg5	Rf8	67		
28	Bxd7	Rxc7	68		
29	Bh3	Be3	69		
30	Rd6	Rd6	70		
31	Rc1	Rd6	71		
32	f3	Rd3	72		
33	Kf2	Be6	73		
34	Ke2	Rb3	74		
35	Bd4	Bd5	75		
36	Bc3	Kf7	76		
37	Rd1	ke6	77		
38	Rd4	a5	78		
39	Rh4	h6	79		
40	Rd4	g5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 open..... TABLE NR...3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin Banda	1/2	1
BLACK	Zander Slabbert	1/2	

1	d4	Nf6	41	b15	Rk2
2	c4	c5	42	bel	Bx5
3	d5	b5	43	Bxg3	Wah7+
4	e3	bxc4	44	Kg7	Wg5
5	bxc4	d6	45	N	Bx4
6	NC3	Nf3	46	Belt	Ng8
7	ab	Bg7	47	Nf5	W2a
8	Bxeh	O-O	48	Ng1	ab
9	O-O	Nb7	49	ms	g5
10	Bd2	Ngn	50	Nf2	b4
11	N3	Nes	51		bt Knt
12	Nes	Nes	52	Bxb	K K5
13	Be2	FS	53	ad	Bcb
14	F4	NH	54	a5	g
15	Lxf5	Rm5	55	Bbb	Bbs
16	Bg4	R-13	56	Nat	K d7
17	Be6+	Kh8	57	Nx5	ab5
18	L e2	Rbs	58	ab	as
19	Bb1	Rbb	59	q7	1 d7
20	Ba7	Rf4	60	Bul	1 Bb3
21	Ra7	Rex	61	B5	Belt
22	b3 1/2	Cb x	62	K d3	Bg5
23	dxb	R.eb	63	te2	ba
24	Qxb	Qxb	64	1 r2	Bm
25	Rxb	Bxb	65	Kg2	Bes
26	Nq4	Rd7	66	Kf2	Bh2
27	Re1	Rd7	67	1 g2	Bcl
28	NC3	Rd7	68	1 f2	B+h
29	Nb5	Bd7	69	Ng2	g3
30	Rxb8+	Bp8	70	K+1	Pd2
31	Nxb6	Bb1	71	Kg2	1 f1
32	K+1	L6	72		
33	N-17	Kg7	73		
34	Nes	Bb5	74		
35	Re1	Kd6	75		
36	Nf3	b62	76		
37	Bes	ba3	77		
38	Kd2	Bb4	78		
39	Kc2	g3	79		
40	bxb	Ng5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 O..... TABLE NR...3.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Benjamin.	1/2	1
BLACK	Zander Slabbert	1/2	

1	d4	Rf6	41	Rg5	Lf8+
2	c4	c5	42	Kb2	Le1
3	d5	b5	43	Kcs	Lxg3
4	e3	xc4	44	Rd7+	Kg7
5	Lxc4	d6	45	Rg5	Lx4
6	Rc3	g6	46	Ld4+	Kg8
7	Rf3	Lg7	47	Rf3	Lel4
8	e4	O-O	48	Rg1	h6
9	O-O	Rbd7	49	Ja3	g5
10	Ld2	Rq4	50	Re2	JRd6
11	h3	Rq5	51	b4	Kf7
12	RxRes	JRxR	52	Kc3	Ke6
13	Le2	FS	53	a4	Lc6
14	F4	Rd7	54	a5	g4
15	xf5	txf5	55	U66	U65
16	Lg4	TF8	56	Rd4+	Kd7
17	JLe6+	Kh8	57	RxL	xR55
18	De2	Tb8	58	ag	Kc8
19	Ta1	Tb6	59	a7	fb7
20	LxRd2	DxL	60	Lg1	Lg3
21	Le8	Te8	61	JLES	JLe4
22	b3 1/2	e6	62	Kd3	Lg3
23	xeb	Txeb	63	Kc2	Les
24	DxT	DxD	64	Kf2	Lf4
25	txD	LxT	65	Kg2	Les
26	Ra4	Tb7	66	JKf2	Lh2
27	Te1	Te7	67	Kg2	Lc2
28	Rc3	Te8	68	Kf2	Lf4
29	Rb5	Ld7	69	Kg2	g3
30	TxT	LxT	70	JKf1	ULd2
31	Rxob	Ld4+	71	Kg2	Le1 2
32	Kf1	Lc6	72	Kf1	U64
33	Rf7f	ka7	73	2m	
34	RCS	Lb5+	74		
35	ke1	Kf6	75		
36	Rf3	Lb2	76		
37	Le3	La3	77		
38	Kd1	Lb4+	78		
39	Kc2	Lf1	79		
40	g3	Lh3	80		

**SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED
CHESS CHAMPIONSHIP 2025**

SECTION: U11k Open TABLE NR: 4

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Tshire Kalimashe	+	1
BLACK	Kumar Shrivani	-	

1	ek	41	
2		42	
3	Default	43	
4		44	
5		45	
6	Win	46	
7		47	
8		48	
9	Defeat	49	
10		50	
11		51	
12		52	
13		53	
14		54	
15		55	
16		56	
17		57	
18		58	
19		59	
20		60	
21		61	
22		62	
23		63	
24		64	
25		65	
26		66	
27		67	
28		68	
29		69	
30		70	
31		71	
32		72	
33		73	
34		74	
35		75	
36		76	
37		77	
38		78	
39		79	
40		80	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 5.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Antonia Baggley</i>	0	
BLACK	<i>Schwartz, M</i>	1	

1	d4	d5	41	Qxe1	Nc3
2	Bf4	c5	42	g4	Qd1
3	e3	Nc6	43	Qxd1	Nxd1
4	c3	Qb6	44	kg2	Nc3
5	cx d4	cx d4	45	a3	Nb1
6	Qc1	cx d4	46	q4	as
7	cx d6	Bf5	47	kg3	Nd2
8	Nc3	e6	48	f4	Nxb3
9	Nf3	Bb4	49	fxg5	hxg5
10	Bc2	Nf6	50	h4	gxh4
11	0-0	Nh4	51	kxh4	Nc5
12	Ae7	Rc8	52	khs	kg7
13	Nh4	Ne7	53	kg5	Nxal4
14	Nxf5	Nxf5	54	khs	Nc5
15	Bb5+	ke7	55	k h4	q4
16	Bd3	Qa5	56	g5	q3
17	Bxf5	exf5	57	kh5	q2
18	Nd5	Nxd5	58	kh4	al=Q
19	—	Qxd5	59	khs	Qh4
20	Qd1	Bd6	60	kg4	Qe4
21	Bg5	h6	61	khs	Nf7
22	Bh4	g5	62	g6	fxg6
23	Bg3	Rg8	63		
24	Bxd4	Qxd6	64		
25	Qd3	Qd5	65		
26	b3	Ne4	66		
27	f3	Nd6	67		
28	Rae4	Nb5	68		
29	kh1	Rhe8	69		
30	e4	Qd7	70		
31	exf5+	kf6	71		
32	d5	kxe1	72		
33	Rxe1	Rd5	73		
34	Qd1	Qf5	74		
35	Qd2	Qf4	75		
36	Qb2+	Qe5	76		
37	Qf2	Rxd5	77		
38	Re1	Qd4	78		
39	Qe2	Re5	79		
40	Qf1	Rxe1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	<i>Antonia Baggley</i>	0	
BLACK	<i>Schwartz, M</i>	1	

1	d4	d5	41	Qxe1	Nc3
2	Bf4	c5	42	g4	Qd1
3	e3	Nc6	43	Qxd1	Nxd1
4	c3	Qb6	44	kg2	Nc3
5	Qc1	cx d	45	a3	Nb1
6	cx d	Bf5	46	q4	as
7	Nc3	e6	47	kg3	Nd2
8	Nf3	Bb4	48	fxg5	Nxb3
9	Be2	Nf6	49	fxg5	hxg5
10	0-0	Rc8	50	h4	gxh4
11	Nh4	Ne7	51	kxh4	Nc5
12	Ae7	Ae7	52	khs	kg7
13	Nx55	Nx55	53	kg5	Nxal4
14	Bb5+	ke7	54	khs	Nc5
15	Bd3	Qa5	55	kh4	q4
16	Bx55	—	56	g5	q3
17	Bx55	exf5	57	khs	q2
18	Nxd5	Qxd5	58	kh4	al=Q
19	Qd1	Qd1	59	khs	Qh4
20	Qd1	Bd6	60	kh5	Qh1+
21	Bg5	h6	61	kg4	Qe4
22	Bh4	g5	62	khs	Ne6
23	Bg3	Rg8	63	g6	fxg6
24	Bxd6	Qxd6	64		
25	Qd3	Qd5	65		
26	b3	Ne4	66		
27	f3	Nd6	67		
28	Rd1	Nb5	68		
29	kh1	Rge8	69		
30	e4	Qd7	70		
31	exf5+	kf6	71		
32	d5	Rxe1	72		
33	Rxe1	Rc5	73		
34	Rd1	Qf5	74		
35	Qd2	Qf4	75		
36	Qb2+	Qe5	76		
37	Qf2	Rxd5	77		
38	Re1	Qd4	78		
39	Qe2	Re5	79		
40	Qf1	Rxe1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viraak Dharanpall	1	1
BLACK	Blessing Ishetlbe	0	

1	d4	nf6	41		
2	nc3	eb	42		
3	e4	bb4	43		
4	es	nds	44		
5	Qg4	Nxc3	45		
6	Qxg7	Rf8	46		
7	a3	nds	47		
8	axb4	db	48		
9	bh6	Qe7	49		
10	Qxf8	Qxf8	50		
11	bxf8	Nxb4	51		
12	Kd2	Kxf8	52		
13	f4	bb	53		
14	cs	nds	54		
15	g3	dbxex	55		
16	f4xex	nd7	56		
17	bg2	rb8	57		
18	axf7	cs	58		
19	bxds	exbds	59		
20	nf5	Kg7	60		
21	nb4	nf8	61		
22	rf1	bel	62		
23	nf5+	Kg6	63		
24	nd7	nd7	64		
25	g4	rf8	65		
26	rf8	rf8	66		
27	rf4	rf8	67		
28	h4	hb	68		
29	ke3	rb	69		
30	h5+	kg5	70		
31	exfx	exfx	71		
32	g7+	Kh4	72		
33	Qg6	nd7	73		
34	exf4	exf4	74		
35	exf4	exd4	75		
36	c3xd4	nb8	76		
37	re3	ncb	77		
38	nf5#		78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u/14 TABLE NR. 6

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Viraak Dharanpall	1	1
BLACK	Blessing	0	

1	d4	Nf6	41		
2	Nc3	eb	42		
3	e4	Bb4	43		
4	es	Nd5	44		
5	Qg4	Nxc3	45		
6	Qxg7	ARf8	46		
7	a3	Nd5+	47		
8	axb4	db	48		
9	Bh6	Qe7	49		
10	Qxf8	Qxf8	50		
11	Bxf8	Nxb4	51		
12	Kd2	Kxf8	52		
13	f4	bb	53		
14	c3	Nd5	54		
15	dxex3	dxes	55		
16	f4xex	nd7	56		
17	Bx2	Bb8	57		
18	Rx7	cs	58		
19	Bxds	exds	59		
20	Kx7	Nh4	60		
21	Nf7	Get	61		
22	Nf5+	Kg6	62		
23	Nd6	Nd7	63		
24	g4	Rf8	64		
25	Qf5	Rd8	65		
26	Rf4	Rf8	66		
27	h4	hb	67		
28	Kx7	db	68		
29	h5	Kg5	69		
30	exf6	Nxex	70		
31	Rx7+	Kh4	71		
32	Rx6	Nd7	72		
33	Rxex6	Rxf4	73		
34	Kxf4	axd4	74		
35	exd4	Nb8	75		
36	Re3	Ncb	76		
37	Nf5#		77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14/Open TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Justin Roos	0	1
BLACK	Michael Bano		

1	d4	d5	41	q c3	gh2
2	ex nc3	ntb	42	q c3	gh2
3	bf4	qb	43		
4	e3	bf5	44		
5	hf3	pb	45		
6	bd3	bxf	46		
7	qxb	c5	47		
8	ve4	q4	48		
9	qez	pb4	49		
10	fxf	qxb	50		
11	to-o	fxn	51		
12	pxb	o-o	52		
13	bxn	qrx	53		
14	nes	bg	54		
15	h3	rtcg	55		
16	te1	qds	56		
17	qf3	nd5	57		
18	cl4	ras	58		
19	pxp	pxp	59		
20	nc6	qdl	60		
21	rxn	hxr	61		
22	nes	fb	62		
23	nd4	ra3	63		
24	nez	rxp1	64		
25	rd1	qdl7	65		
26	ras	fkf7	66		
27	q h5	ke7	67		
28	nx d5	xxxn	68		
29	qe2	kfl7	69		
30	q h5	kab	70		
31	q xh7	qb7	71		
32	q d8	kfs	72		
33	q f6	kab	73		
34	q d8	q f7	74		
35	q x b5	lrx b3	75		
36	k g2	rh4	76		
37	q d5	rh4	77		
38	q d5	q d7	78		
39	f3	q d6	79		
40	kt2	va t4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 7

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Justin Roos		1
BLACK	Michael Bano		

1	d4	d5	41	Ae1	Q
2	Rc3	Rf6	42		
3	Lf4	q6	43		
4	e3	Lf5	44		
5	Rf3	e6	45		
6	Ld3	Lad3	46		
7	Qxd3	ex c5	47		
8	ek	cl4	48		
9	Qe3	Lb4	49		
10	ex d5	Qxd5	50		
11	q-o	Lx c3	51		
12	bx c3	P-o	52		
13	Lx b8	Pxb8	53		
14	Res	bs	54		
15	h3	Tc8	55		
16	Te1	Qd8	56		
17	Qf3	Rd5	57		
18	ah	Ta8	58		
19	ax b5	Rc6	59		
20	Qd6	Txa8	60		
21	Res	Rg4f6	61		
22	Rg1	Ta3	62		
23	Q Re3	Txc3	63		
24	Ta1	Qd7	64		
25	Tax +	Kf7	65		
26	Qhs +	Ker	66		
27	Rxc6+	ex d5	67		
28	Qe2+	Kf7	68		
29	Qhs	Ke6	69		
30	Qxh7	Qb7	70		
31	Qg8+	Kfs	71		
32	q4+	kg6	72		
33	Qe6+	Qf3	73		
34	Qxb5	Ta h3	74		
35	kg2	Tk4	75		
36	kg3	Th	76		
37	Qas	Qd7	77		
38	f3	Qd6+	78		
39	K f2	Qf4	79		
40	QC3	Ro +	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V1.4 Open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	1	1
BLACK	Ulrich Schmidt	0	

1	d4	d5	41		
2	Axc4	dxc4	42		
3	e3	Nf6	43		
4	Bxc4	g6	44		
5	Nf3	Bf5	45		
6	RQb3	eb	46		
7	Qxb7	Nd7	47		
8	Nc3	Nb6	48		
9	Bb5+	Nd7	49		
10	Nes	Bd6	50		
11	NxNd7	NxNd7	51		
12	BxNd7	KxGd7	52		
13	g4	Bg4	53		
14	Qb5+	Rc7	54		
15	es	Rb8	55		
16	exBd6+	cxd6	56		
17	Qg5+	Rd7	57		
18	Qx3a4	f5	58		
19	Bd1	Bg5Ke7	59		
20	Bg5+		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V1.4 Open TABLE NR: 8

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Kaleb Deyzel	1	1
BLACK	Ulrich Schmidt	0	

1	d4	d5	41		
2	c4	dxc4	42		
3	e3	Nf6	43		
4	Bxc4	g6	44		
5	Nf3	Bf5	45		
6	Qb3	eb	46		
7	Qxb7	Nb7	47		
8	Nc3	Nb6	48		
9	Bb5+	Nd7	49		
10	Nes	Rd6	50		
11	Nxd7	Nxd7	51		
12	Bxd7	Kxd7	52		
13	exd7	Bg4	53		
14	Qb5+	Ke7	54		
15	es	Rb8	55		
16	exd6	cxd6	56		
17	Qg5+	Kd7	57		
18	Qxg4	f5	58		
19	Qd1	Ke7	59		
20	Bg5+		60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan Metha	0	1
BLACK	Janko W.	1	1

1	Ju	d5	41	hi	'
2	Bf4	Nf6	42	Rg4	Qxf1
3	Nf3	e6	43	Rb7+	Ky6
4	e3	Nd7	44	Qxf1	Rh4
5	c3	Be7	45	Qxh4	Rxh4+
6	Bd3	L5	46	Ke2	Kh2+
7	Nd2	b6	47	Rf1	Rh2+
8	Nbd2	b6	48	Rbb	Kf7
9	Qe2	c4	49	Rb7+	Kf6
10	Bc2	Nb7	50	Rb6	Kf7
11	0-0	0-0	51	Rd6	u4
12	Rfe1	b5	52	Rxc4	a3
13	Rc1	Nc5	53	Rc4	Re1+
14	Nxc4	Qxc4	54	Ke2	g5
15	Nc5	f5	55	c4	g2
16	b3	g6	56	Rx43	g1=Q
17	Nxd2	g6	57	Rx1	Qx1
18	Qxd7		58	c5	Qb2+
19			59	Le1	Qd2
20	Nxd7	Qxd7	60	Qx0	
21	Bc5	Bd5	61	ib	Qxp3
22	Kb1	Bt6	62	7	Kd7
23	Bx46	Rx46	63	d5	Qd4+
24	Red1	Rh1	64	ky1	exd5
25	g3	Qd7	65	Qd7	Kx18
26	Qc4	Rxh2	66	Kf2	e3+
27	Ke1	h5	67	ky2	e2
28	Kd2	h4	68	kh2	e1=Q
29	gxc4	Rxh4	69	kh2	Re2+
30	Rd1	g4	70	ky1	Qd1+
31	Bxc4	Bxc4	71		
32	Qe1	Ky4	72		
33	Bb4	Qc4	73		
34	Kd1	Q5	74		
35	f3	Rah8	75		
36	Fx4	g4	76		
37	Rb7	Qd7	77		
38	Bx4	Bx4	78		
39	Kf1	Rx4	79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 9

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Aryan Metha	0	①
BLACK	Janko W.	1	

1	d4	d5	41	Rb6	Kf1
2	Bf4	Nf6	42	Rb7+	Kf6
3	Nf3	e6	43	Rb6	Kc7
4	e3	Nbd7	44	Rc6	a4
5	c3	Be7	45	Rc4	a5
6	Bd3	c5	46	Rc4	Ra1+
7	Nbd2	b6	47	Kc2?	g3
8	Qe2	c4	48	c4	g2
9	Bc4	Bb7	49	Rxa3	g1=Q
10	0-0	0-0	50	Rxa1	Qxa1
11	Rfe1	b5	51	c5	Qb2+
12	Rac1	Nc4	52	Kf1	Qd2
13	Nxc4	dxc4	53	c6	Qxc3
14	Nc5	f5	54	c7	Kd7
15	b3	g5	55	d5	Qd3+
16	Nxd7	Qxd7	56	Kg1	exd5
17	Bc5	Bd5	57	c8=R	Kxc8
18	Ra1	Bf6	58	Kf2	e3
19	Bxf6	Rxf6	59	Kg2	e2
20	Red1	Rh6	60	Kh2	e1=R
21	g3	Qf1	61	Kg2	Re2+
22	Kf1	Rh2	62	Kg1	Qd1+
23	Kc1	h5	63		
24	Kd2	h4	64		
25	gxh4	Rxh4	65		
26	Rg1	g4	66		
27	Bxc4	Bxc4	67		
28	Qe1	Kg7	68		
29	Bb3	Qc7	69		
30	Kd1	a5	70		
31	f3	Rdh8	71		
32	Fxe4	Fxe4	72		
33	Rh2	Qf1	73		
34	Bxc4	Bxc4	74		
35	Rf1	Qxf1	75		
36	Rb7+	Kg6	76		
37	Qxf1	Rh1	77		
38	Qxh1	Rxh1	78		
39	Kc2	Rh2+	79		
40	Kf1	Rx2	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Shapiro		1
BLACK	Jance Bothe		

1	ea	cb	41		
2	d5	d5	42		
3	xd5	xd5	43		
4	Bd3	Nc6	44		
5	c3	Nf6	45		
6	Nf3	e6	46		
7	0-0	Bd6	47		
8	Re1	Qc7	48		
9	Bg5	Ng4	49		
10	h2	Nf6	50		
11	c4	xc4	51		
12	Bxc4	Nb4	52		
13	g5	a4	53		
14	Be7	Bxf6	54		
15	gxf7	Nc3	55		
16	Rg8	Bbs	56		
17	Bd7	Rc4	57		
18	Bc6	dc	58		
19	Bxb5	Nxb5	59		
20	Nxb5	xc6	60		
21	xc6	Qxc6	61		
22	Rg7	Nf7+	62		
23	Kf8	Nxg8	63		
24	Nc6	Qe4	64		
25	Gxe4	Rte4	65		
26	f5	Re4	66		
27	Bg5	Ng5	67		
28	Rg5	Nc7	68		
29	Nd4	Nc6+	69		
30	Nxe6	Rxe6	70		
31	Rg7	Rcs	71		
32	Kf7	Rb6	72		
33	Rxg2	Kd6	73		
34	f4	Rc7	74		
35	h2	Rx07	75		
36	f3+	Kf3	76		
37	Kd8	Rth7	77		
38	Kc8	Rg7	78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 10

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Matthew Shapiro	1	1
BLACK	Jance Bothe	0	

1	e4	cb	41		
2	d4	d5	42		
3	exd5	cxd5	43		
4	bd3	nc6	44		
5	c3	nf6	45		
6	nf3	e6	46		
7	0-0	beb	47		
8	Re1	Qc7	48		
9	Bg5	Ng4	49		
10	h3	Nf6	50		
11	c4	dx4	51		
12	Bxc4	Nb4	52		
13	Qb3	h5	53		
14	Nf4	bet	54		
15	bxf6	gxf6	55		
16	nc3	j	56		
17	Rg8	b5	57		
18	bd7	Rc4	58		
19	b6	d5	59		
20	b5	h4	60		
21	at4	are6	61		
22	f	Re6	62		
23	Qxe6	Rd	63		
24	Ac7	bfs	64		
25	Nx6	nc6	65		
26	Qe4	Qxe4	66		
27	Rxe4	f5	67		
28	Re1	h6	68		
29	Nxg5	Rg5	69		
30	Nc7	nd4	70		
31	Ne6	nre6	71		
32	Rxe6	Rd	72		
33	Rc5	Kf7	73		
34	Rb6	Rg2	74		
35	Kt62	f	75		
36	Rc7	kg	76		
37	Rb7	f3	77		
38	Ktf3	ks	78		
39	Rxh7	ec8	79		
40	Rg7		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 14/open TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thimoloko Moko		1
BLACK	Ettieme v1		

1	E4	E5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	O-O	Nf6	44		
5	d3	d6	45		
6	h3	h6	46		
7	Nh2	g5	47		
8	hxg4	Qd4	48		
9	UBh6	URg8	49		
10	Be3	Nqg	50		
11	Nf3	Qh4	51		
12	Bg8	Qh5	52		
13	Bh7	Kxf7	53		
14	Ng8	Qxg8	54		
15	Nd5	Nh4	55		
16	Nq4	Nq4	56		
17	Fg3	Nxf3	57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 11/14 TABLE NR. 11

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thimoloko Moko	0	1
BLACK	Ettieme v1	1	

1	e4	e5	41		
2	Nf3	Nc6	42		
3	Bc4	Bc5	43		
4	O-O	Nf6	44		
5	d3	d6	45		
6	h3	h6	46		
7	Nc3	g5	47		
8	Nh2	Qd4	48		
9	h3xg4	Qd4	49		
10	Bh6	Qh4	50		
11	Be3	Qh4	51		
12	Nf3	Qh5	52		
13	Ba5	RxB	53		
14	Bxh7	KxB	54		
15	NxR	QxN	55		
16	Nd5	Nd4	56		
17	Ne3	Qh4	57		
18	NxN	Ba4	58		
19	F2	Nx3	59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/40 TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Spiro (laines)	0	1
BLACK	Hunther Paddoft	1	

1	d4	d5	41	1c4	Ng1
2	c4	e6	42	1c3	1c5
3	Nf3	Nf6	43	Re2	b5
4	g3	Bb4+	44	1c2	h1
5	Bd2	Bd1	45	1c3	h1
6	Bg2	c6	46	1c2	
7	0-0	Ng7	47	h1	Re5
8	cxd5	cxd5	48	Nf2	Kg1
9	Nc3	g6	49	h4	K5
10	Re1	0-0	50	1c3	Ne3
11	Qc2	b5	51	1c9	e5
12	Bg5	Bb7	52	1c2	1c4
13	Rac1	Rc8	53	1c2	1c6
14	Qd3	h6	54	1c1	1c9
15	Nd2	Nxh6	55	1c2	1c4
16	Nd2	Rc7	56	1c3	1c5
17	e4	dxe4	57	a1	1c3
18	Ndxe4	Nxe4	58	Rc2	1c4
19	Rxe4	Bxe4	59	a4	a4
20	Nxe4	Rxc1	60	Rc8	1c3
21	Rxe1	Be5	61	h1	1c3
22	h1	Bh6	62	Re5	Re4
23	Nxh6	Qxh4	63	Rg4	e1-g
24	Qg3	Ra8	64	Rg3	1c4
25	Kg2	g5	65	1c2	1c2
26	Qc5	b4	66	1c2	Qc1
27	Qe5	Qxe5	67		
28	dxe5	Rc8	68		
29	Rd2	g5	69		
30	h4	1c9	70		
31	Kf3	1c4	71		
32	b3	Rc1	72		
33	1c4	1c5	73		
34	h3	Rc1	74		
35	Rg2	gxf4	75		
36	Rg2	Rc1	76		
37	Rh2	Rf1	77		
38	1c4	Rg5	78		
39	1c3	Rf1	79		
40	1c4	Rd1	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/4 open TABLE NR. 12

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Spiro	0	1
BLACK	Hunther	1	

1	d4	d5	41	Kxf4	Rc1
2	c4	e6	42	Rh2	Rf1
3	Nf3	Nf6	43	Ke4	Kg5
4	g3	Bb4+	44	Ke3	Re1
5	Bd2	Bd1	45	Ke3	Re1
6	Bg2	c6	46	Ke4	Rd1
7	0-0	Ng7	47	Ke4	Rg1
8	cxd5	cxd5	48	Kf2	Kf5
9	Nc3	g6	49	Re2	h5
10	Re1	0-0	50	Kf2	Rd1
11	Qc2	b5	51	Kf3	Rd3
12	Bg5	Bb7	52	Kf2	Rd5
13	Rac1	Rc8	53	Kg2	Rxe5
14	Qd3	h6	54	Rf2	Kg6
15	Bxf6	Nf6	55	h4	f5
16	Rc7	e4	56	Kh3	Re3
17	Rc7		57	Kg1	e5
18	Nd2	Rc7	58	e4	
19	e4	dxe4	59	Kh2	e4
20	Ndxe4	Nxe4	60	Kg2	Kf6
21	Bxe4	Bxe4	61	Kg1	Rg3
22	Nxe4	Rxc1	62	Kh2	Rg4
23	Rxc1	Be5	63	Kh3	Ke5
24	Bb6		64	a3	e3
25	Rd1	Bf6	65	Rc2	Kd4
26	Nxh6	Qxh6	66	axb4	axb4
27	Qa3	Ra8	67	Rc8	e2
28	Kg2	a5	68	Rd5	Ke3
29	Qc5	b4	69	Re5	Re4
30	Qe5	Qxe5	70	e4	
31	dxe5	Rc8	71	Rg5	e1-g
32	Rd2	g5	72	Rg2	Kd4
33	R4	Kg7	73	Kg2	Re2
34	Kg3	Kg6	74	Kf3	Qf1
35	b3	Rc7	75	h4	
36	Ke4	h5	76		
37	h3	Rc3	77		
38	Rg2	gxf4	78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso	0	1
BLACK	Tobias Kruger	1	

1	C4	e6	41		
2	Q3	d5	42		
3	Bg2	Nf6	43		
4	Nf3	Bd6	44		
5	Cxg5	exd5	45		
6	Nc3	c6	46		
7	a3	a5	47		
8	d3	g-o	48		
9	o-o	Re8	49		
10	b3	Bg4	50		
11	Qc2	Na7	51		
12	e3	Nes	52		
13	Nd2	Qd7	53		
14	Bb2	Qe5	54		
15	Qe4	f6	55		
16	Nd2	e6	56		
17	Qe6	d3	57		
18	Bc3	Re2	58		
19	Rae1	Rae5	59		
20	Rxe2	Rxe2	60		
21	b4	Bf4	61		
22	Qd1	Bxd3	62		
23	Nf3	Rxc3	63		
24	Kxg3	Bxf1	64		
25	Qxf1	Nd5	65		
26	a4	Nd5	66		
27	Bd4	Qg6	67		
28	Kh3	Qf5	68		
29	Kf2	Qc7	69		
30	Qf2	Qxg3	70		
31	Qe2	Nf6	71		
32	Bxf6	Qxf6	72		
33	Na4	Qb4	73		
34	Nb3	Qa4	74		
35	Qf5	KQa7	75		
36	QKh1		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 Open TABLE NR. 13

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ndumiso Ngidi	0	1
BLACK	Tobias Kruger	1	

1	L4	e6	41		
2	Q3	d5	42		
3	Bg2	Nf6	43		
4	Nf3	Bd6	44		
5	Cxg5	exd5	45		
6	Nc3	c3	46		
7	a3	a5	47		
8	d3	o-o	48		
9	o-o	Rf8	49		
10	b3	Bg4	50		
11	Qc2	Na7	51		
12	e3	Nes	52		
13	Na2	Qd7	53		
14	Bb2	Qe5	54		
15	e4	Qh5	55		
16	f4	Nd7	56		
17	e5	d4	57		
18	exf6	Oxc3	58		
19	Bxc3	Re2	59		
20	Rae1	Rae5	60		
21	Qxe2	Rxe2	61		
22	h4	Bd5	62		
23	Qd1	Bxd3	63		
24	Nf3	Rxg2	64		
25	Kxg2	Bxf1	65		
26	Qxf1	Rxf8	66		
27	Qh4	Nd5	67		
28	Bd4	Qg6	68		
29	Kh3	Qf5	69		
30	Kf2	Qc7	70		
31	Qf2	Qxg3	71		
32	Qe2	Nf6	72		
33	Bxf6	Qxf6	73		
34	Na4	Qb4	74		
35	Nb3	Qa4	75		
36	Qd4	Rg8	76		
37	Qf5	Qa2	77		
38	Kh1	Qd5	78		
39			79		
40			80		

Tobias
Mgidi

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sibanele M	1	1.
BLACK	Adiel	0	

1	D4	e6	41	h6	Bc6
2	C4	d5	42	Ra7	Rxb6
3	Nc3	Bb4	43	Rxa5	Rf7
4	Nf3	Nf6	44	Ra8	Kg7
5	Bd2	c5	45	Ra7	icg8
6	e3	Nc6	46	Bh7	Kth7
7	c3	Bxc3	47	Rxf7	Kg6
8	Bxc3	Nxd4	48	Ra7	Rb5
9	N	cxo4	49	Ra8	Kf7
10	Nxph	Nxoh	50	Rh8	Kg7
11	Qxd4	b6	51	Rh4	f5
12	Cxd5	Qxd5	52	Rf4	Kf6
13	Qxd5	Nd5	53	Ra4	Rb6
14	Ra8	Bd4	54	Ra5	Rb4
15	f3	Bb5	55	Re2	Kg5
16	O-O	f6	56	Re2	Rh4
17	Ra4	Ba4	57	h3	Rd4
18		c6	58	Re8	Rc4
19	Ba4	e5	59	h4	Rxh4
20	e4	exd4	60	Rxf5	Kxf5
21	exd5	Bxd5	61	Kxh4	Kg6
22	Rxd4	Rd8	62	Kg4	Kf7
23	Rf4	b5	63	Kh5	Kg7
24	Bc2	Ra7	64	Kg5	Kh7
25	Rh4	Ba8	65	Ka8	Ka6
26	Rd4	Kf8	66	Kf6	Kg8
27	Rf4	Bf7	67	Kg6	Kh8
28	Re2	Rab	68	f4	Kg8
29	Bf5	Bc4	69	f5	Kf8
30	Be4	Rd4	70	g4	Kg8
31	Kf2	Ke3	71	Kf8	Kh7
32	Rg7	J J	72	Kf7	
33		Rf4	73	g5	Kf8
34	Kg3	Ra7	74	J	
35	Ra4	Rd4	75	Kh7	Kf7
36	Ra7	Ka7	76	g6	Kf6
37	Bb7	ab5	77	g7	Kf6
38	a4	Bb3	78	g8-Q	Ke5
39	axb5	Rb1	79	Qd8	Ke4
40	Be4	Rxb2	80	Qd6	Ke3

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR: 14

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
B			
WHITE	Sibanele M.		1
BLACK	Adiel C		

1	d4	e6	41	Rg7	Kg8
2	C4	d5	42	T3xh7	Kxh7
3	IVC3	Bb4	43	Bxf7	Kg6
4	IVf3	IVf6	44	Bg7	Rh7
5	Bd2	c5	45	Ba8	Kf7
6	Nc6	Bxc3	46	Bh8	Kg7
7	Bxc3	d4	47	Bh4	f5
8	IVd4	IVd4	48	Rf4	Kf6
9	Qxd4	b6	49	Ra4	Rb6
10	dx	Qxd5	50	Rb5	Rb4
11	Qxd5	Nxd5	51	Rg2	Kg6
12	Bxg7	Ba	52	Re2	Rd1
13	Bd4	Bb7	53	h3	Rd4
14	Ra8	Rc8	54	Ra5	Rc4
15	Bb5	h-e7	55	Rh4	Rxh4
16	O-O	f6	56	Rxf5	Kxf5
17	Ra4	g6	57	Kxh7	Kg6
18	Ba4	e5	58	Kg7	Kf7
19	exd4	d4	59	Kh5	Kg7
20	dx	Bd5	60	Kg6	Kh8
21	Bxd4	Rcd8	61	f4	Kg8
22	Bd4	b5	62	f4	Kf8
23	Bc2	Bg7	63	g4	Kg8
24	Bh4	Bg8	64	g5	Kf8
25	Rd4	Kf8	65	Kf7	f-
26	Rf4	Bf7	66	g6	Kf6
27	Rd2	Bd6	67	g7	Kxh5
28	Rc4	Re7	68	g8-Q	Kes
29	Be4	Bd4	69	Qd8	Ka4
30	Kf2	Rd4	70	Qd6	Kez
31	Kg3	Bg7	71	Qd6	Kf4
32	Bg4	Rd1	72	Qd6	Kf3
33	Bxg7	Kxg7	73	Qd6	Kf2
34	Bb7	Q5	74	Qd4	Kf1
35	Bb3	Bc7	75	Qe3	Kg2
36	Bb3	Rb1	76	Kg6	Kg1
37	Be4	Bxb2	77	Qe2	Kg1
38	Ra7	Rxb6	78	Kxh7	Kxh1
39	Ra8	Bf7	79	Kg6	
40	Ra8	Kg7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE			
BLACK			

1	Qd5	Kf4	41		
2	Qe6	Kf3	42		
3	Qe5	Kf2	43		
4	Qe4	Kf1	44		
5	Qe3	Kg2	45		
6	Kg6	Kh1	46		
7	Qd2	Kg1	47		
8	Kg5	Kh1	48		
9	Kg4	Kg1	49		
10	Kg3		50		
11			51		
12			52		
13			53		
14			54		
15			55		
16			56		
17			57		
18			58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton A	0	1
BLACK	Jared C	1	

1	e4	Nf6	41	h4	Ng5
2	Nc3	d5	42	fxg5	fx
3	d3	axex	43	knf6	Nd6
4	Bx3	vs9u	44	leng3	gx+4
5	Qd2	Rf5	45	icnH4	Nf7
6	Rd1	exd3	46	leng3	knq3
7	Bxd3	Bxd3	47	lcnH3	Nes
8	Qxd3	Qxd3	48	leng3	Nxg4
9	Rxd3	Rxd3	49	lcnH3	ns
10	Ne2	es	50	leng3	h4
11	O-O	Be7	51	lcnH3	Nes
12	Rd1	O-O	52	lcnH2	knq4
13	Bg5	Nq6	53	lcnH1	knq3
14	Bxg8	Bexf6	54	lcnH1	knq3
15	Ne4	bd4	55	knH1	Nd3
16	Nd6	rbs	56	leng1	h2
17	Nxh7	Rxb2	57	lcnH1	h1-q
18	Rxd2	Rxb2	58	lcnH2	qf1
19	Rxd2	Rxd2	59	lcnH3	knq3
20	Vcl	Ral	60	knH4	qau
21	Nh3	Rxd1	61	lcnH3	qd3
22	Rd2	ql6	62	knH6	knq4
23	h3	Rf5	63	knH5	qds
24	c3	Rf6	64	lcnH4	ql6
25	Rd6	knq7	65	lcnH3	knq3
26	leng2	leng3	66	lcnH4	qf4
27	Nas	Nc3	67	leng3	qf4
28	Rxd6	Rxd6	68	leng3	qf4
29	Nc6	ilb	69	knH1	lcnH3
30	leng3	Nxg7	70	leng3	lcnH3
31	lcnH3	Nxg7	71	lcnH3	qf4
32	Nas	as	72		
33	Nc4	as	73		
34	g4	NH5	74		
35	knq3	NH3	75		
36	Nxg3	knq3	76		
37	lcnH1	knq4	77		
38	f3	f3	78		
39	Nc4	leng3	79		
40	gs	h4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 4/14 TABLE NR. 15

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Keaton Arries	0	1
BLACK	Jared Chipuka	1	

1	e4	Nf6	41	h4	h4
2	Nc3	d5	42	fxg5	fxg5
3	d3	dxex	43	f4	fxg5
4	Bx3	Bq4	44	lt3	Nd6
5	Qd2	Bf5	45	lt3	gx+4
6	Rd1	exd3	46	knH4	Nf7
7	Bxd3	Bxd3	47	knH3	knq3
8	Qxd3	Qxd3	48	knH3	Nes
9	Rxd3	d5	49	knH3	Nxg4
10	Ne2	es	50	knH3	NH5
11	O-O	Be7	51	knH3	h4
12	Rd1	O-O	52	knH3	Nes
13	Bg5	Nas	53	knH2	knq4
14	Bxg8	Bxg8	54	knH1	knq3
15	Nc4	Bxg8	55	knH1	h3
16	Nd6	Rd4	56	knH1	Nd3
17	Nxh7	Rxb2	57	knH1	h2+
18	Rxd2	Rxb2	58	knH1	Qd1+
19	Rxd2	Rxd2	59	knH1	Qd1+
20	Nc1	Rd1	60	knH1	lt3
21	Nb3	Rd1	61	knH1	Qd4+
22	Rd1	q6	62	knH1	Qd3
23	h3	q6	63	knH1	Qd4
24	Rc7	Rd6	64	knH1	Qd5+
25	g7	h2	65	knH1	Qc6
26	h7	Nas	66	knH1	Qd3
27	Nc5	→	67	knH1	Qd4+
28	Rxc6	Rxc6	68	knH1	Qd3
29	Nxc6	d6	69	knH1	Qc4
30	Qg3	Nc4	70	knH1	Qc5
31	Qf3	Nxg5	71	knH1	Qc6
32	Nxg5	as	72	knH1	Qd7+
33	Nc4	q4	73	knH1	
34	g4	Nb5	74	knH1	
35	Qe2	d3	75	knH1	
36	Nxg3	Nxg3	76	knH1	
37	Rc7	h5	77	knH1	
38	f6	f3	78	knH1	
39	Nc4	Qg3	79	knH1	
40	gs	h4	80	knH1	

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: V/14 Open TABLE NR. 16

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ofana Tama	1	1
BLACK	Christiaan ventel	0	

1	e4	d6	41	Rd7+	Kc8
2	d4	Nc6	42	Rd6	g5
3	Nc3	g6	43	Rg6	Jkd8
4	h3	Bf7	44	Rd7	g4
5	Nf3	0-0	45	c7+	Rxc7
6	g4	e5	46	Rxc7	Kxc7
7	h5	g5	47	Kc4	Kd7
8	Qxd8	Rxd8	48	Kh2	Ke6
9	Ng5	g6	49	Kh3	Kf6
10	0-0	h6	50	Kh4	Kg6
11	Nc3	Nc6	51	g5	Kh7
12	Bb5	Rdb	52	Jh5	kg7
13	Bxb6	bxb6	53	g6	Kh8
14	Nxe5	g4	54	Jh6	kg8
15	Nxe4	Reb	55	g7	Kh6
16	h4	f6	56	Jh7	Kf6
17	Nf5	fxe5	57	g8=Q	
18	Nxb6	Bxb6	58		
19	fxe5	Bxe5	59		
20	Rd1	Bd4	60		
21	Kh2	Rd5	61		
22	c3	Bc5	62		
23	Bxb6	Rb8	63		
24	h4	Bd6	64		
25	Bc3	g5	65		
26	g3	Bg3	66		
27	Rd1	Re8	67		
28	nd3	Bc4	68		
29	Rd4	Bd5	69		
30	Rd3	Gc4	70		
31	Rd4	Bd5	71		
32	c4	Rxe3	72		
33	exd5	Bc5	73		
34	Rd1	Bxd4	74		
35	Bxd4	Rxe3	75		
36	bxo5	Rxe5	76		
37	dx6	Sc5	77		
38	Rd7+	Kf7	78		
39	Rd7+	Kae8	79		
40	Rxc7	Kd8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: TABLE NR.

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ofana Tama	1	1
BLACK	Christiaan ventel	0	

1	h4	cb	41	Rd1	g5
2	da	Nf6	42	Rg6	td8
3	Nc3	g6	43	Rg7	g4
4	h3	g7	44	ct	Rxc7
5	Nf3	0-0	45	Rxc7	Kxc7
6	Bc4	et	46	g4	Kd7
7	xe5	xe5	47	Kh2	Feb
8	Qxd8	Rxd8	48	Kh2	Kf6
9	Ng5	Rd7	49	Kh4	Kg6
10	0-0	h6	50	g5	Kh7
11	Nf3	Ncb	51	Kh5	kg7
12	Bb5	Rdb	52	g6	Kh8
13	Bxc6	bxc6	53	Kh6	kg8
14	Nxe5	Nxe5	54	g7	Kf6
15	Nxe4	Reb	55	Kh7	Kf6
16	h4	f6	56	g8=Q	H
17	Nc5	xe5	57		
18	Nxb6	xe5	58		
19	xe5	Bxb6	59		
20	Rd1	Bd4	60		
21	Bd5	c3	61		
22	Bc5	Bhb	62		
23	b4	Bdb	63		
24	Bc3	ah	64		
25	g3	g3	65		
26	Rd1	Be8	66		
27	Rd3	Bc4	67		
28	Rd4	Bd5	68		
29	Rd3	Bc4	69		
30	Rd4	Bd5	70		
31	c4	Bxe3	71		
32	Rxd5	Be5	72		
33	Rd1	Bxd4	73		
34	Rxd4	Rxe3	74		
35	xe5	Rxe5	75		
36	xc6	Rxe5	76		
37	Rd3+	h7	77		
38	Rd7+	Kt9	78		
39	Rxc7	Kd8	79		
40	Rd7+	Kc8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thabile Maluma	0	1
BLACK	Abhay Jugree	1	

1	d4	Nf6	41		
2	e4	e6	42		
3	Nf3	d5	43		
4	e3	Bb4	44		
5	Nc3	G-O	45		
6	d3	Bxc3+	46		
7	bxc3	Nbdt	47		
8	c5	Re8	48		
9	Bb5	c6	49		
10	Bd3	e5	50		
11	dxe5	Nxe5	51		
12	Nxe5	Rxe5	52		
13	Bb2	Re8	53		
14	O-O	Nc4	54		
15	Bex	dxe4	55		
16	Qd4	Qg5	56		
17	g3	Bh3	57		
18	Rfe1	Rg8	58		
19	Qc4	Bg4	59		
20	h4	Qf5	60		
21	Qf1	rd2	61		
22	Reb1	Bh3	62		
23	Qe1	Qf3	63		
24	Qf1	Bf1x	64		
25	Rxf1	Rxb6	65		
26	Kh2	Rfe2	66		
27	Rxf2	Qxf2+	67		
28	Kh3	Qxe3	68		
29	Rd4	Qxc3	69		
30	Rb7	e3	70		
31	resigned		71		
32	resigned		72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 17

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Thabile Maluma	0	1
BLACK	Abhay Jugree	1	

1	d4	Nf6	41		
2	c4	e6	42		
3	Nf3	d5	43		
4	e3	Bb4	44		
5	Nc3	O-O	45		
6	a3	Bxc3+	46		
7	bxc3	Nd7	47		
8	c5	Re8	48		
9	Bb5	c6	49		
10	Bd3	e5	50		
11	dxe5	Nxe5	51		
12	Nxe5	Rxe5	52		
13	Bb2	Re8	53		
14	O-O	Ne4	54		
15	Bxe1	Qxe4	55		
16	Qd4	Qg5	56		
17	g3	Bh3	57		
18	J Re1	Rd8	58		
19	Qc4	Bg4	59		
20	h4	Qf5	60		
21	Qf1	Rd2	61		
22	Rb1	Bh3	62		
23	Qe1	Qf3	63		
24	Qf1	Bxf1	64		
25	Rxf1	Rxb2	65		
26	Kh2	Rxf2	66		
27	Rxf2	Qxf2	67		
28	Kh3	Qxe3	68		
29	Rb7	Qxc3	69		
30	Rxb7	e3	70		
31	resigned		71		
32	resigned		72		
33	resigned		73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR.....18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bouwman	1	1
BLACK	Reinhardt	0	

1	D4	C5	41	C5	Kg7
2	d5	Dc7	42	ab	Kg8
3	c4	eb	43	C7	Kg9
4	RC3	ab	44	C8	Txb2
5	a4	Rc6	45	Kxh2	Kf6
6	Rh3	Bd6	46	Qc6	Kg5
7	Bb3	a3	47	Tb6	
8	Bb7	Bg2	48		
9	h6	O-O	49		
10	O-O	Te1	50		
11	Rg4	Qe2	51		
12	Rb5	Be3	52		
13	Rf8	Bxe5	53		
14	Bxe5	fx4	54		
15	Bxc3	bxc3	55		
16	ab	ab	56		
17	bxb6	Qd2	57		
18	Td7	Qxb5	58		
19	Qxa5	Txb2	59		
20	Rd7	BP2	60		
21	Rb6	Tb1	61		
22	Rd7	Bh3	62		
23	Rf6	abx5	63		
24	Bxc6	Ta8	64		
25	Txb7	ebxc5	65		
26	Rfx5	Txb5	66		
27	Bd4	Te8	67		
28	Bxe5	Rfx5	68		
29	Pxd5	Te1	69		
30	Kf2	Th1	70		
31	Kg2	Td1	71		
32	Tb6	Kxh6	72		
33	Rf5	ab	73		
34	Txa6	Td2	74		
35	Kh3	Rxd5	75		
36	Bxa6	Kg7	76		
37	Rf6	Txf6	77		
38	Kxf6	Tb6	78		
39	Kg7	Tb1	79		
40	Tf2	Kg8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: u114..... TABLE NR.....18

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Bome Lim	1	
BLACK	Reinhardt	0	

1	D4	C5	41	Rb6	Kg7
2	D5	Qc7	42	Rb7	Rc2
3	C4	eb	43	C4	Kg8
4	Nc3	ab	44	C5	Kg9
5	a4	af6	45	C6	Kg8
6	c4	Bd6	46	C7	Kg7
7	Nf3	a7	47	ab-Q	Rxh2
8	g3	Bb7	48	Rxh2	
9	Bg2	hb	49	Kxh1	Kf6
10	O-O	O-O	50	Qc6	Kg5
11	Re1	Ng4	51	Rb5	
12	Qe2	Nb5	52		
13	Be3	Rex	53		
14	Nxe5	Bxe5	54		
15	fx4	Rc3	55		
16	bxc5	ab	56		
17	Ra9	Ra7	57		
18	Qa2	Ra7	58		
19	Qa2	Qa5	59		
20	Ra5	Ra7	60		
21	BP2	Nb5	61		
22	Rb1	Nb7	62		
23	Bh3	Nb6	63		
24	C5	dxc5	64		
25	Bxc5	Rxc5	65		
26	Rxb7	exd5	66		
27	Rxc5	Rxc5	67		
28	Bd4	Rxc5	68		
29	Rxc5	Qd5	69		
30	T	Rxc5	70		
31	Cd5	Re1	71		
32	Kf2	Rh1	72		
33	Kg2	Rd1	73		
34	Rb6	Rb1	74		
35	Rf5	ab	75		
36	Rxb6	Rd2	76		
37	Rh3	Rd5	77		
38	Rg4	Kg7	78		
39	Rh5	Nf6	79		
40	Rxf6	Kxf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rohann Scholtz	1	1
BLACK	Namagelo Maruma	0	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	exd5	cxd5	43		
4	Nf3	Bf5	44		
5	Bd3	Bxd3	45		
6	Qxd3	Nf6	46		
7	O-O	e6	47		
8	Bg5	Be7	48		
9	Qb5+	Qd7	49		
10	Nc3	g6	50		
11	Qd3	Nc6	51		
12	Na4	Qc7	52		
13	Nc5	Bxc5	53		
14	Bxf6	gxf6	54		
15	dx c5	JNe5	55		
16	Nxe5	fxe5	56		
17	Qe3	Rc8	57		
18	c3	e4	58		
19	Qd4	Ke7	59		
20	b4	Qf4	60		
21	f3	Rhg8	61		
22	Rae1	Qa5	62		
23	Re2	exf3	63		
24	Rxf3	Rcd8	64		
25	c6	bxc6	65		
26	Qa7+	Kd7	66		
27	Rxf7+	Kxf7	67		
28	Qxd7+	Ka6	68		
29	Rxe6+	Kh5	69		
30	Qxh7+	Kg4	70		
31	Qb3+	Jh4	71		
32	Q	f	72		
33	Q	f	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 19

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Rohann Scholtz	1	1
BLACK	Namagelo Maruma	0	

1	e4	c6	41		
2	d4	d5	42		
3	exd5	cxd5	43		
4	Nf3	Bf5	44		
5	Bd3	Bxd3	45		
6	Qxd3	Nf6	46		
7	O-O	e6	47		
8	Bg5	Be7	48		
9	Qb5+	Qd7	49		
10	Nc3	g6	50		
11	Qd3	Nc6	51		
12	Na4	Qc7	52		
13	Nc5	Bxc5	53		
14	Bxf6	gxf6	54		
15	dx c5	JNe5	55		
16	Nxe5	fxe5	56		
17	Qe3	Rc8	57		
18	c3	e4	58		
19	Qd4	Ke7	59		
20	b4	Qf4	60		
21	f3	Rhg8	61		
22	Rae1	Qa5	62		
23	Re2	exf3	63		
24	Rxf3	Rcd8	64		
25	c6	bxc6	65		
26	Qa7+	Kd7	66		
27	Rxf7+	Kxf7	67		
28	Qxd7+	Ka6	68		
29	Rxe6+	Kh5	69		
30	Qxh7+	Kg4	70		
31	Qb3+	Jh4	71		
32	Q	f	72		
33	Q	f	73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Macikow	1	
BLACK	Tertius Jonker		

1	e5	e5	41	Lg6	Kf7
2	Nf3	Nc6	42	Rd6	Kf7
3	d4	exd4	43	Rd6	g5
4	Bc4	Bb4	44	Rd6	g5
5	c3	dxg3	45	Kf7	g5
6	Bxc3	Ba5	46	h4	Ld6
7	O-O	Lb6	47	hxc3	Rd6
8	Qb3	Be6	48	Rh4	Rd6
9	Qxf7	Bd7	49	Rxh5	Kxh5
10	Qb5	Nf6	50	Rd6	h5
11	Qa4	O-O	51	Kf7	h6
12	Qb5	Ng4	52	Kf7	Kf7
13	Qa5	Qe5	53	Kf7	Kf7
14	Bd5	Be6	54	Rd6	Kf7
15	Nxc5	Qe5	55	F4	Kf7
16	Qd5	Rh8	56	F5	Kf7
17	Bd6	Qxg6	57	Kf6	F6
18	Qxg5	F6	58	Lg7	Ke7
19	Qa5	Kx5	59	F6	Ke7
20	Qa5	Qxg4	60	F7	Kg5
21	Qd2	Qd0	61	F3=Q	F6
22	Qxg4	hxc3	62	Ke5	g5
23	Nf3	g5	63	Ke5	g5
24	F3	g5	64	Ke5	g5
25	Nc2	Nf3	65	Ke5	g5
26	hxc3	Nf3	66	Ke5	g5
27	Rf2	Rf7	67	Ke5	g5
28	Rb1	Rd1	68	Ke5	g5
29	Rb2	Rd3	69	Ke5	g5
30	Kf2	Bd3	70	Kc6	g5
31	Ld7	g5	71	Qd3	g5
32	Rd5	Be6	72	Rd3	g5
33	Rxc5	irc8	73	Qd3	g5
34	Rd5	g7	74		
35	c4	g8	75		
36	c5	g6	76		
37	Nd5	Rd6	77		
38	Ne7	Rc7	78		
39	Nxc8	Rd5	79		
40	Rd6	Rd5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 20

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Ethan Macikow		1
BLACK	Tertius Jonker		

1	Q4	e5	41	Rxc8	rxg8
2	Rf3	Rc6	42	rxg8	rxg8
3	d4	xd4	43	rxg8	Kh7
4	Lc4	Lb4	44	tg4	Kh6
5	c3	xc3	45	Re3	g5
6	xc3	La5	46	tg4	Te5
7	O-O	d6	47	Kf2	Te5
8	Qb3	Le6	48	h4	tg6
9	Dxb7	Ld7	49	xg5	rxg5
10	Db5	Rf6	50	th5	th5
11	Dg5	O-O	51	rxth5	rxth5
12	Dh4	Rd4	52	Ke3	Kg5
13	Lg5	De8	53	Kf6	xg4
14	Ld5	Le6	54	Ke6	Kg5
15	h3	Qe5	55	Kf7	Kf6
16	RxRe5	xRe5	56	Kg7	Re6
17	Kxg8	Dg3	57	Kf8	f4
18	LxRc6	DxRc6	58	Ke8	f5
19	Dxe5	f6	59	Kf8	Kf6
20	DxLd5	xLd5	60	Ke8	Kg7
21	Dxg5	Dxe4	61	Ke7	f6
22	Ad2	Dg6	62	e6	f7
23	Dxg5	xg5	63	Ke5	f8=D
24	Rf3	Rf3Ld5	64	Re6	Kh6
25	Rd4	Tb8	65	Ke5	g4
26	f3	c5	66	Ke6	g5
27	Rc2	Tb2	67	Ke5	g6
28	Re3	Ld2	68	Ke6	g7
29	Tf2	Tb7	69	Ke5	g8=D
30	TxTb	LxTb	70	Kd4	Dd5
31	Tb2	Te8	71	Ke5	Dd5
32	Kf2	Ld3	72	Kd5	Dd5
33	Td2	Lf5	73	Ke6	Dd5
34	Ld4	Td5	74	Kb7	Dd5
35	Kc2	Tc8	75	Kd6	Dd5
36	g4	Td5	76	Kd7	Dd5
37	c4	Lc8	77		
38	c5	g6	78	Verhuur	
39	Rd5	Tc6	79		
40	Re7	Tc7	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U140 TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich Lab	0	1
BLACK	Zion Smith	1	

1	e4	c5	41		
2	f4	d6	42		
3	Nf3	Nc6	43		
4	Bb5	Bd7	44		
5	O-O	a6	45		
6	Ba4	b5	46		
7	Bb3	c4	47		
8	Nc3	cxb3	48		
9	axb3	e6	49		
10	e5	dxe5	50		
11	Nxe5	Bc5+	51		
12	Kh1	Nf6	52		
13	Nxc6	Bxc6	53		
14	f5	O-O	54		
15	d3	h6	55		
16	Qe1	Ng4	56		
17	Qg3	Nf2+	57		
18	Rxf2	Rxf2	58		
19	Qxf2	Qf6	59		
20	Qg3	exf5	60		
21	Bd2	Qd6	61		
22	Qf2	Rfe8	62		
23	Kf1	Qg4	63		
24	h3	Qxh3+	64		
25	tg1	Qg4	65		
26	d4	Rdd8	66		
27	Rbe3	Rxe3	67		
28	Qxe3	Qxg2#	68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 21

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Edrich Lab	0	1
BLACK	Zion Smith	1	

1	e4	f4	41		
2	f4	c5	42		
3	f4	d6	43		
4	Rf3	Rc6	44		
5	Lb5	Ld7	45		
6	O-O	a6	46		
7	Ld4	b5	47		
8	Lb3	c4	48		
9	Rc3	PXLb3	49		
10	PXPb3	e6	50		
11	e5	PXPe5	51		
12	PXPe5	Lc5+	52		
13	Kh1	Pf6	53		
14	Pf6	LXPc6	54		
15	Td3	O-O	55		
16	d3	Pf5	56		
17	Qe1	Pg4	57		
18	Qg3	Rf2+	58		
19	Rxf2	LXf2	59		
20	Qf2	Pf6	60		
21	d3	Pf5	61		
22	Ld2	Dg6	62		
23	Qf2	ce8	63		
24	Kf1	Pf5	64		
25	h3	Pf5	65		
26	tg1	Pf4	66		
27	Ld4	tg4	67		
28	Le8		68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: Wk1/lopen TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Andrew.B (1639)	1	
BLACK	Warona.M (1460)	0	1

	W	B			
1	e4	e5	41		
2	Nf3	Ncb	42		
3	d4	xd4	43		
4	Nxd4	Nxd4	44		
5	Qxd4	db	45		
6	Nc3	Nf6	46		
7	h3	Be7	47		
8	Bd2	O-O	48		
9	O-O-O	g5	49		
10	Nds	Nxd5	50		
11	Qxd5	c6	51		
12	Qxd5	Be6	52		
13	g3	g5	53		
14	xd5	Qxd5	54		
15	Qxd5	Bxd5	55		
16	c4	Be6	56		
17	Be2	h6	57		
18	Bd6	Bxd6	58		
19	Kxd6	Qxd8	59		
20	hfd1	g5	60		
21	Kxd8	Jxd8	61		
22	Kxd8+	Kg7	62		
23	f4	b5	63		
24	xb5	xb5	64		
25	Bxb5	Bd5	65		
26	Rxa4	Bxg2	66		
27	Rg4	Bxh3	67		
28	Rg3	g4	68		
29	Be2	f5	69		
30	f4	h5	70		
31	b4	h4	71		
32	Rg1	g3	72		
33	b5	Bg4	73		
34	Bxg4	xd4	74		
35	b6	h3	75		
36	Kxg3		76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 22

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE			-1
BLACK	WARONA		

	W	B			
1	e4	e5	41		
2	Nf3	Ncb	42		
3	d4	xd4	43		
4	Nxd4	Nxd4	44		
5	Qxd4	db	45		
6	Nc3	Nf6	46		
7	h3	Be7	47		
8	Bd2	O-O	48		
9	O-O	g5	49		
10	Nds	Nxd5	50		
11	Qxd5	c6	51		
12	Qxd5	Be6	52		
13	g3	g5	53		
14	xd5	Qxd5	54		
15	Qxd5	Bxd5	55		
16	c4	Be6	56		
17	Be6	h6	57		
18	Bd6	Bxd6	58		
19	Kxd6	Qxd8	59		
20	g5	b5	60		
21	cxb5	cxb5	61		
22	Bxb5	B	62		
23	f4	b5	63		
24	xb5	xb5	64		
25	Bxb5	Bd5	65		
26	Rxa4	Bxh3	66		
27	Rg3	g4	67		
28	Be2	f5	68		
29	f4	h5	69		
30	b4	h4	70		
31	Rg1	g3	71		
32	b5	Bg4	72		
33	Bxg4	xd4	73		
34	b6	h3	74		
35	Kxg3		75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION:..... TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Dominique Moses	0	1
BLACK	Aleks Gao	1	

1	c4	c5	41	RXRa4	Rab
2	Nf3	g6	42	Bb3	Rpb
3	Nc3	Wc6	43	Bb4	Rxn2
4	Bc4	g6	44	h4	Rxc13
5	d3	Bg7	45	Bb3	Re2
6	Bd2	Re7	46	QPAR	QAPC1
7	Be3	d5	47	Rb3	Qg13
8	Bb3	d4	48	Bc13	h33
9	Bg5	Rxwc3	49	e3	Qg3
10	Rxc3	O-O	50		
11	Qd2	Nc5	51		
12	Rxve13	RxNc1	52		
13	Qe3	b6	53		
14	Rd1	Bxpc3	54		
15	Re5	Qc7	55		
16	Qf6	Nf3	56		
17	Qe4	Bb7	57		
18	Qf4	Ng7	58		
19	Rxw7	kxh7	59		
20	Kf6+	g8	60		
21	Qx2c18	Rdxg8	61		
22	Rf3	Bxb3	62		
23	Bc24	Rxxpf	63		
24	Rf1	Bxper	64		
25	Re3	Rc144	65		
26	Rg2	h3	66		
27	Bb3	Rc8	67		
28	Qf4	Pact	68		
29	Bxrc4	h3	69		
30	Re2	e3	70		
31	Rb1	h4	71		
32	Rb1	Ra8	72		
33	Rb6	c4	73		
34	Rd6	c3	74		
35	ky7	Bb7	75		
36	Bb7	Re7	76		
37	Rc6	Re7	77		
38	Rc8	Rf6	78		
39	Rc4	Rc4	79		
40	BxRf4		80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: 114 Open..... TABLE NR. 23

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Moses	0	1
BLACK	Aleks Gao	1	

1	e4	c5	41	Rc4	Ra5
2	Nf3	a6	42	Bd7	Re5
3	Nc3	Nc6	43	Rxc5	Bxc5
4	Bc4	g6	44	Bxd4	Rab
5	d3	Bg7	45	Bb5	Rbb
6	Bd2	e6	46	Ba4	Rb2
7	O-O	Nge7	47	h4	Rxa2
8	Be3	d5	48	Bb3	c2
9	Bb3	d4	49	Bxa2	c1=Q
10	Bg5	dxcc3	50	Kh3	Qg1
11	Bxc3	O-O	51	Bd5	Bf2
12	Qd2	Nc5	52	f4	
13	Nxc5	Bxc5	53		
14	Qe3	b6	54		
15	Rad1	Bxc3	55		
16	e5	Qc7	56		
17	Bf6	Nf5	57		
18	Qf4	Bb7	58		
19	Qf4	Ng7	59		
20	Bxg7	Kxg7	60		
21	Qf6+	Kg8	61		
22	f4	Qd8	62		
23	Qxd8	Rfxd8	63		
24	Rf3	Bxf3	64		
25	Rd4	Bxc4	65		
26	Rxf4	Rf1	66		
27	Bxc5	Re1	67		
28	Bd4+	Kg2	68		
29	b5	Bb3	69		
30	Rc8	e6	70		
31		c4	71		
32	Bxc4	Bxc4	72		
33	a5	Kc3	73		
34	e5	Rb1	74		
35	a4	Ba6	75		
36	Ra8	Rb6	76		
37	c4	Rd6	77		
38	c3	Kc7	78		
39	Bb7	Ra7	79		
40	Bc8	Rf6	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Form	1	1
BLACK	Ponashie George	0	

W B

1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	e3	Bg4	43		
4	c4	Nb8-d7	44		
5	Be2	g6	45		
6	Nc3	Bg7	46		
7	h3	Rxf3	47		
8	Bxf3	C6	48		
9	Qb3	Qb6	49		
10	Rd2	Rf2	50		
11	0-0	0-0-0	51		
12	Ef1-d1	c5	52		
13	Nd4	Qxb2	53		
14	axb2	b6	54		
15	Ra2	c5	55		
16	d5	e4	56		
17	Be2	Ne5	57		
18	Nc3	Nf6-d7	58		
19	Rxa7	Nd3	59		
20	Ne4	Nxb2	60		
21	Rd4	Kb8	61		
22	Rb7+	Ra1+	62		
23	Rxa4+		63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U/14 A TABLE NR: 24

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Gabriel Form	1	1
BLACK	Ponashie George	0	

1	d4	d5	41		
2	Nf3	Nf6	42		
3	e3	Bg4	43		
4	c4	Nb7	44		
5	Be2	g6	45		
6	Nc3	Bg7	46		
7	h3	Rxf3	47		
8	Bxf3	C6	48		
9	Qb3	Qb6	49		
10	Rd2	Rf2	50		
11	0-0	0-0-0	51		
12	Rf1	c5	52		
13	Nd4	Qxb2	53		
14	axb2	b6	54		
15	Ra2	c5	55		
16	d5	e4	56		
17	Be2	Ne5	57		
18	Nc3	Nf6-d7	58		
19	Rxa7	Nd3	59		
20	Nxe4	Nxb2	60		
21	Nxd4	Kb8	61		
22	Rb7+	Ra1+	62		
23	Ra1+	Nd4	63		
24	Rxa4+		64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maribe Ramonyai	0	1
BLACK	Bushe Habangana	1	

1	e4	c5	41	Kg3	Bf4
2	d4	cxd4	42	Kh4	Kd6
3	c3	dxc3	43	g5	h5
4	Nxc3	Nc6	44	gxc6	Bxb6
5	Bc4	g6	45	Kh3	Kces
6	Nf3	Bg7	46	g3	Kf6
7	Bf4	Nf6	47	g4	Bf4
8	e5	Nh5	48	Kh4	g5+
9	Bg3	Nxg3	49	Kh5	Rb8
10	h3	Nxe5	50	Rxd5	Rh8
11	Nxe5	Bxe5	51	Bh7	Rh7#
12	Qf3	e6	52		
13	O-O	O-O	53		
14	Qe3	Bg7	54		
15	Rd1	d5	55		
16	Na4	Qa5	56		
17	Bh3	d4	57		
18	Qc1	Bd7	58		
19	Nc5	Rc8	59		
20	Nxb1	Qb6	60		
21	Qf4	Qxb7	61		
22	f3	Qc7	62		
23	Qh4	Qc8	63		
24	Qh2	Qg5	64		
25	g4	Qe3	65		
26	Kh1	Qh6	66		
27	Qxh6	Bxh6	67		
28	Rxd4	Bb5	68		
29	Re1	Bg7	69		
30	Rb4	Ra6	70		
31	a4	Bc6	71		
32	Bc2	Rb8	72		
33	Rxb8	Rxb8	73		
34	b3	a5	74		
35	Rb1	Rb4	75		
36	Rc1	Bh6	76		
37	Rd1	Bd5	77		
38	Rd3	Ka7	78		
39	Kh2	Kf6	79		
40	Kh3	Ke5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 25

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maribe Ramonyai	0	1
BLACK	Bushe Habangana	1	

1	e4	c5	41	Kg3	Kces
2	d4	cxd4	42	Kh4	b-f4
3	c3	dxc3	43	K-h4	K-d6
4	Nxc3	Nc6	44	g5	h5
5	Bc4	g6	45	gxc6	bxc6
6	Nf3	Bg7	46	K-h3	K-e5
7	Bf4	Nf6	47	g3	K-f6
8	e5	Nh5	48	g4	Bf4
9	Bg3	Nxg3	49	Kh4	g5+
10	h3	Nxe5	50	Kh5	Rb8
11	Nxe5	Bxe5	51	Rxd5	Rh8
12	Qf3	e6	52	Rxd5	R-h8+
13	O-O	O-O	53	b-c2	Rxc2#
14	Qe3	d5	54		
15	Q-e3	b-g7	55		
16	R-d1	d5	56		
17	h-a4	Q-d5	57		
18	b-b3	d4	58		
19	Q-c1	b-d7	59		
20	h-c5	R-c8	60		
21	hxb7	Qxb7	61		
22	f3	Q-c7	62		
23	Qh4	Q-d8	63		
24	Q-h2	Q-g5	64		
25	g4	Q-e3	65		
26	K-h1	Q-h6	66		
27	Qxh6	Bxh6	67		
28	Rxd4	Bb5	68		
29	R-e1	Bg7	69		
30	Rb4	Ra6	70		
31	a4	Bc6	71		
32	Bc2	Rb8	72		
33	Rxb8	Rxb8	73		
34	b3	a5	74		
35	Rb1	Rb4	75		
36	Rc1	Bh6	76		
37	Rd1	Bd5	77		
38	Rd3	Ka7	78		
39	Kh2	Kf6	79		
40	Kh3	Ke5	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mphahlele Mphahlele Phetola	0	1
BLACK	Jyde	1	

1	E4	C5	41		
2	NF3	NC6	42		
3	Bc4	G6	43		
4	NC3	D6	44		
5	D3	NF6	45		
6	Bc5	h6	46		
7	Bxc6	Gxf6	47		
8	a3	ag	48		
9	Bc7	Be7	49		
10	Qd3	O-6	50		
11	O-O	Ne5	51		
12	Nxs	Gxes	52		
13	L4	Cd4	53		
14	Gf2	Gxf2	54		
15	Rxf2	Bef	55		
16	Lh1	Bd7	56		
17	Re2	h5	57		
18	Be7	Be7	58		
19	Bb5	b4	59		
20	Qd1	Rc2	60		
21	Ne3	Rb2	61		
22	Rf2	L6	62		
23	exf6	Bxf6	63		
24	Re1	B	64		
25	Rf3	Bd4	65		
26	Bd6	Bxe6	66		
27	Rxe3	Rce8	67		
28	Lxe	Rxe8	68		
29	Qxf3	Bxe6	69		
30	J	Kc7	70		
31	Bd7	Bb7	71		
32	kg1	Re7	72		
33	Qd7	Re7	73		
34	Rd5	Bd6	74		
35	Be	h6	75		
36	Kf4	b3	76		
37	C3	Bf8	77		
38	Bxe5		78		
39	Rxe5		79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 OPEN TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Mphahlele Phetola		
BLACK	Jyde Arries		1

1	E4	C5	41	Resign	
2	NF3	NC6	42		
3	Bc4	E6	43		
4	NC3	D6	44		
5	D3	NF6	45		
6	Bc5	h6	46		
7	Bxc6	Gxf6	47		
8	A3	AG	48		
9	Alt	Be7	49		
10	Qd2	O-O	50		
11	O-O	Ne5	51		
12	Nxe5	Gxe5	52		
13	F4	Qd4	53		
14	Qf2	Gxf2	54		
15	Rxf2	Bf6	55		
16	LH1	Bd7	56		
17	Re2	B5	57		
18	ES	Be7	58		
19	Bb3	B4	59		
20	ND1	D5	60		
21	Ne3	Rc8	61		
22	Rf2	F6	62		
23	exf6	Bf6	63		
24	Re1	Bxb7	64		
25	Rf3	Bxb7	65		
26	Rf3	Bd4	66		
27	F5	Bxe5	67		
28	Rxe3	Rc8	68		
29	Fxe6	Rxe8	69		
30	Gxe3	Bxe6	70		
31	Bxe6	Kf7	71		
32	Bxd5	Ke7	72		
33	B7	AS	73		
34	kg1	Rd7	74		
35	Bd6	Bd7	75		
36	Bd5	Bd6	76		
37	Bd4	Kf6	77		
38	Kf4	B3	78		
39	C4	Bf5	79		
40	Bxf5	Rx	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sanya	1	
BLACK	Anthony	1	

1	e4	e5	41	kd2	bf1
2	nf3	nc6	42	be7+	ke8
3	d4	exd4	43	bf6	bxh3
4	bc4	bcs	44	gs	draw
5	c3	dxcs	45		
6	bxft+	kxft	46		
7	ardst	ke8	47		
8	qbst	g6	48		
9	axcs	qet	49		
10	qxc3	nf6	50		
11	es	rf8	51		
12	o-o	nds	52		
13	qch	qer	53		
14	ng5	arg8	54		
15	nxh7	axh7	55		
16	qxd5	rfs	56		
17	fh	ne7	57		
18	qch	kd8	58		
19	nc3	b6	59		
20	nb5	la6	60		
21	axc7	mf8	61		
22	nd6+	kf8	62		
23	nxfs	nxfs	63		
24	Rd1	ke8	64		
25	Re1	qer	65		
26	bd2	nd4	66		
27	Re4	nds	67		
28	qch	qer	68		
29	axe6	dxcs	69		
30	Rc1	Rd8	70		
31	bh4	ndh	71		
32	h3	dfs	72		
33	Rc7	bd3	73		
34	Re1	Rd4	74		
35	a3	Rxf4	75		
36	g4	nd4	76		
37	Re7+	kd8	77		
38	Rxa7	nf3	78		
39	kf2	nxel	79		
40	kxel	Re4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 27

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Sanya	1	
BLACK	Anthony	1	

1	ch	cs	41	kd2	bf1
2	nf3	nc6	42	be7+	ke8
3	d4	exd4	43	bf6	bxh3
4	bc4	bcs	44	gs	draw
5	c3	dxcs	45		
6	bxft+	kxft	46		
7	ardst	ke8	47		
8	qbst	g6	48		
9	axcs	qet	49		
10	qxc3	nf6	50		
11	es	rf8	51		
12	o-o	nds	52		
13	qch	qer	53		
14	ng5	arg8	54		
15	nxh7	axh7	55		
16	qxd5	rfs	56		
17	fh	ne7	57		
18	qch	kd8	58		
19	nc3	b6	59		
20	nb5	la6	60		
21	axc7	mf8	61		
22	nd6+	kf8	62		
23	nxfs	nxfs	63		
24	Rd1	ke8	64		
25	Re1	qer	65		
26	bd2	nd4	66		
27	Re4	nds	67		
28	qch	qer	68		
29	axe6	dxcs	69		
30	Rc1	Rd8	70		
31	bh4	ndh	71		
32	h3	dfs	72		
33	Rc7	bd3	73		
34	Re1	Rd4	74		
35	a3	Rxf4	75		
36	g4	nd4	76		
37	Re7+	kd8	77		
38	Rxa7	nf3	78		
39	kf2	nxel	79		
40	kxel	Re4	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 Open TABLE NR. 26

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lubonei	1	1
BLACK	Cayden Desmar	0	

1	cf	e5	41		
2	Nc3	d6	42		
3	g3	Nc6	43		
4	Bg2	f6	44		
5	e3	Bg7	45		
6	Nc2	f5	46		
7	O-O	Nf6	47		
8	Re1	Be6	48		
9	b3	Qd7	49		
10	d4	O-O-O	50		
11	d5	Bf7	51		
12	dxc6	bxc6	52		
13	b4	Ng4	53		
14	Qa4	Bxc4	54		
15	Bxc6	Qxc6	55		
16	Qxc6	Bd3	56		
17	Nd5	e4	57		
18	Qxc7		58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 TABLE NR. 28

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Lubonei Malanda	1	1
BLACK	Cayden	0	

1	cf	e5	41		
2	Nc3	d6	42		
3	g3	Nc6	43		
4	Bg2	g6	44		
5	e3	Bg7	45		
6	Nge2	f5	46		
7	O-O	Nf6	47		
8	Re1	Be6	48		
9	b3	Qd7	49		
10	d4	O-O-O	50		
11	d5	Bf8	51		
12	dxc6	bxc6	52		
13	b4	Ng4	53		
14	Qa4	Bxc4	54		
15	Bxc6	Qxc6	55		
16	Qxc6	Bd3	56		
17	Nd5	e4	57		
18	Qxc7		58		
19			59		
20			60		
21			61		
22			62		
23			63		
24			64		
25			65		
26			66		
27			67		
28			68		
29			69		
30			70		
31			71		
32			72		
33			73		
34			74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 open TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blake P.S.		1
BLACK	Petro Stunman		

1	d4	c6	41		
2	e3	b6	42		
3	Bd3	Bb7	43		
4	Nf3	f5	44		
5	g-o	Nf6	45		
6	Bd2	B-e7	46		
7	Nc3	o-o	47		
8	N-e5	d6	48		
9	Nf3	N-e4	49		
10	Bc4	Qd7	50		
11	Bb5	c6	51		
12	Bd3	Nxc3	52		
13	Bxc3	Qc7	53		
14	e4	xxx txe4	54		
15	Bxe4	d5	55		
16	Bd3	Nd7	56		
17	Q-e2	Rf6	57		
18	Bd2	Ah6	58		
19	N-e5	Bd6	59		
20	f4	c5	60		
21	c3	c4	61		
22	Bc3	R-e8	62		
23	b3	b5	63		
24	Qh5	Rc8	64		
25	Bxc	Nf8	65		
26	Bf7+	Kh8	66		
27	Ng6+	Nfxg6	67		
28	Rfxg6	Rd8	68		
29	f4 U5	f5 exts	69		
30	g3	f4	70		
31	Bxf4	B-dxf4	71		
32	gxf4	Rxf4	72		
33	Rxf4	Qxf4	73		
34	Rf1	Qxf1	74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U14 So de Closed TABLE NR. 29

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Blake P.S.	0	1
BLACK	Petro P.S.	1	

1	d4	e3	41		
2	e3	b6	42		
3	bd3	nb6	43		
4	nf3	f5	44		
5	g-o	nf6	45		
6	bd2	b e2	46		
7	nc3	o-o	47		
8	ne5	d5	48		
9	nf3	ne3	49		
10	bc4	Qd7	50		
11	bb5	c6	51		
12	bd3	nx c3	52		
13	bxc3	Q c7	53		
14	el4	xel4	54		
15	bxe4	d5	55		
16	bd3	nd6	56		
17	Qe3	rfc	57		
18	bd2	ng	58		
19	ne5	bxc6	59		
20	f4	c5	60		
21	c3	cl4	61		
22	bc2	ne8	62		
23	b3	blb5	63		
24	Qh5	nc8	64		
25	bg7	ng5	65		
26	bxf7	kh7	66		
27	ng6+	nxg6	67		
28	bxc6	rfc	68		
29	xf5	xf3	69		
30	g3	f4	70		
31	bxf4	xf3	71		
32	xxf3	xf4	72		
33	xf4	Qxf4	73		
34	f1	Qf1	74		
35			75		
36			76		
37			77		
38			78		
39			79		
40			80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 Open TABLE NR. 30

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim	0	1
BLACK	Bhaargabrama	1	

1	e4	e5	41	h5	xh5
2	Nf3	d6	42	xh5	h8
3	Nc3	Nf6	43	#	
4	d4	xd4	44		
5	Nxd4	Be7	45		
6	Bc4	O-O	46		
7	O-O	c5	47		
8	Nf3	Bg4	48		
9	Qd3	Nc6	49		
10	Q3	Bxf3	50		
11	Qxf3	Nd4	51		
12	Qd3	Ng4	52		
13	Bf4	Rg5	53		
14	Ne2	Bxf4	54		
15	Nxf4	Nc5	55		
16	Qc3	Nxc4	56		
17	Qc3	g5	57		
18	Nf3	Ng2	58		
19	Ne2	Nd2	59		
20	Nh3	Qd8	60		
21	Qd3	Nrf1	61		
22	Rxf1	h6	62		
23	f4	Re8	63		
24	Nf2	Qf6	64		
25	c3	Qd8	65		
26	h3	a6	66		
27	f5	h5	67		
28	Ng4	h5	68		
29	Ne3	Qb6	69		
30	Nd5	Qd8	70		
31	f6	Qe3	71		
32	Qe3	Kh7	72		
33	g4	h4	73		
34	Qg5	Rxe4	74		
35	Qxh4	Qxg8	75		
36	Qh6	Qf8	76		
37	Ne1	Rxe1	77		
38	Qxf8	Kxf8	78		
39	xe1	Kxe1	79		
40	h4	Ke8	80		

SOUTH AFRICAN JUNIOR CLOSED CHESS CHAMPIONSHIP 2025

SECTION: U16 TABLE NR. 30

COLOUR	NAME	RESULT	ROUND
WHITE	Maxim	0	1
BLACK	Bhaargavarama	1	

1	e4	e5	41	h5	xh5
2	Nf3	d6	42	xh5	
3	nd4	Nf6	43		
4	du	xd4	44		
5	hxd4	be7	45		
6	bc4	O-O	46		
7	O-O	c5	47		
8	Nf3	bg4	48		
9	Qd3	nc6	49		
10	a3	bxf3	50		
11	Qxf3	nd4	51		
12	Qd3	nf5g4	52		
13	bfs	bgs	53		
14	ne2	bxf3	54		
15	nxfl	hes	55		
16	qf3	nxcl	56		
17	nxcl	qgs	57		
18	qg5	kg2	58		
19	notz	kg2	59		
20	qng3	qdg	60		
21	Qd3	nxgf1	61		
22	rxfl	h6	62		
23	f4	nf2	63		
24	nf2	qf6	64		
25	c3	qdg	65		
26	h3	a6	66		
27	f5	ng6b5	67		
28	ngu	hs	68		
29	ne3	qb6	69		
30	nd5	qdz	70		
31	f6	Qb	71		
32	uez	hs	72		
33	g4	h4	73		
34	qg5	fxcl rxcl	74		
35	qxh4	kh4	75		
36	qh6	qf8	76		
37	ne1	rxcl	77		
38	Qxf8	Kxf8	78		
39	xe1	xe1	79		
40	h4	re1	80		